

Bản án số: 03/2018/HSST
Ngày: 25/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Tiến Trung.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - 1/ Ông Hà Dũng Trí
 - 2/ Ông Tô Xuân Sinh
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Phan Tân Hợp - Thẩm tra viên.
- *Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa:* Ông Dương Đức Khiên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2017/TLST-HS ngày 28/12/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXXST-HS ngày 10/01/2018 đối với bị cáo:

* **NGUYỄN LÊ H** - Sinh năm 1967, Nơi ĐKKHKT: thôn PT, xã MS, huyện VG, tỉnh HY. Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ học vấn: 4/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Lê N (đã chết) và bà Đào Thị T (đã chết). Vợ là Phan Thị Thanh V, có 03 con. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 03/8/2001 bị Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 tháng tù về tội “**Đánh bạc**”. Ngày 07/3/2002 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù về tội “**Đánh bạc**”. Ngày 09/12/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “**Trộm cắp tài sản**”. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2017, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên, theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Lê H là đối tượng nghiện ma túy, khoảng

11 giờ ngày 16/11/2017 H đi sang địa bàn huyện Thường Tín, Tp Hà Nội mua ma túy về sử dụng. H gặp và mua của một người không biết tên tuổi, địa chỉ 250.000đ được 01 gói ma túy loại Heroin. Sau khi mua, H lên xe taxi quay lại bến phà, trên đường đi bị cáo dùng móng tay chia nhỏ số ma túy vừa mua và gói vào 05 mảnh giấy kẻ ô ly mang theo để sử dụng dần. Đến khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày, khi về đến bến phà xã Mỹ Sở, huyện Văn Giang thì bị lực lượng Công an huyện Văn Giang phát hiện bắt quả tang và thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của H 05 gói giấy kẻ ôly, bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, cùng số tiền 75.000đ.

Ngày 17/11/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Lê H nhưng không phát hiện, thu giữ đồ vật gì.

Tại bản kết luận giám định số: 11/PC54 ngày 14/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong thu của Nguyễn Lê H có tổng trọng lượng 0,309g là ma túy loại Heroin.

Đối tượng bán Heroin cho Nguyễn Lê H không xác định được nên không có căn cứ xử lý.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Lê H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số: 03/QĐ-VKS-HS ngày 27/12/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo Nguyễn Lê H về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Lê H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Lê H như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 249; điều 38; điểm s khoản 1 điều 51; điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật TTHS. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê H phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê H từ 1 năm 6 tháng đến 2 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Trả lại bị cáo 75.000đ và tiêu hủy số Heroin hoàn lại mẫu sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì đối với hành vi, quyết định tố tụng

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo và đúng pháp luật.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra, phù hợp với sự thật khách quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được Cơ quan điều tra thu thập theo quy định của pháp luật. Các chứng cứ tài liệu đó là: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng của vụ án được thu giữ; Bản kết luận giám định; lời khai của những người làm chứng: Nguyễn Thị X, Nguyễn Văn H, Chu Xuân N. Do đó Hội đồng xét xử đã đủ căn cứ để kết luận: Nguyễn Lê H là đối tượng nghiện ma túy, nên khoảng 11 giờ 00 ngày 16/11/2017 bị cáo đi sang địa bàn huyện Thường Tín, Tp. Hà Nội mua của một người không biết tên tuổi, địa chỉ 250.000đ Heroin mang về để sử dụng. Sau khi mua, bị cáo chia nhỏ số ma túy vừa mua và gói vào 05 mảnh giấy kẻ ôly để sử dụng dần. Đến khoảng 12 giờ 50 phút, khi về đến bến phà xã Mỹ Sở, huyện Văn Giang thì bị lực lượng Công an huyện Văn Giang phát hiện bắt quả tang và thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của bị cáo 05 gói giấy kẻ ôly bên trong có tổng trọng lượng 0,309g là ma túy loại Heroin cùng số tiền 75.000đ.

Bị cáo Nguyễn Lê H có hành vi tàng trữ trái phép 0,309 gam ma túy loại Heroin nhưng không nhằm mục đích mua bán mà để sử dụng. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 để xử lý bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Do không xác định được đối tượng bán Heroin cho Nguyễn Lê H nên cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Lê H là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua, tàng trữ Heroin để sử dụng là sai phạm nhưng vẫn phạm tội. Bị cáo đã 3 lần bị kết án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rèn luyện, tu dưỡng bản thân, để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội nay lại phạm tội, điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất gây nghiện. Hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Không những thế hành vi này của bị cáo còn là một trong các nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, làm phát sinh và lây lan các loại bệnh truyền nhiễm như HIV/AIDS và làm xa sút ảnh hưởng đến kinh tế cũng như hạnh phúc gia đình chính bị cáo.

Do vậy, Hội đồng xét xử cần xét xử nghiêm minh và quyết định mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt HĐXX có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã 3 lần bị kết án về các

tội “**Đánh bạc**” và “**Trộm cắp tài sản**” nhưng đều đã được xóa án tích. Ngoài ra bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào khác.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thật sự ăn năn hối cải về việc làm của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS mà bị cáo được hưởng, vì vậy HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4]. Về áp dụng pháp luật: Bị cáo Nguyễn Lê H thực hiện hành vi phạm tội ngày 16/11/2017, được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 và khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015. Theo quy định tại Điều 194 BLHS năm 1999 là tội ghép, còn Điều 249 BLHS năm 2015 là tội được tách ra từ tội ghép trong bộ luật hình sự năm 1999. Ngoài ra, theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm tù, khoản 4 Điều 194 BLHS năm 1999 có mức khung hình phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm tù, khoản 4 có khung hình phạt tù từ 15 năm đến 20 năm hoặc chung thân. Như vậy, Điều 249 BLHS năm 2015 quy định khung hình phạt nhẹ hơn so với Điều 194 BLHS năm 1999. Nên, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 cần áp dụng các quy định có lợi của BLHS năm 2015 đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

Từ những phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo được hưởng 1 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân xấu đã 3 lần bị kết án (đã được xóa án tích) nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rèn luyện, tu dưỡng bản thân nay lại phạm tội. Nên, cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có tài sản và thu nhập cá nhân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 75.000đ thu giữ của bị cáo do không liên quan đến tội phạm nên cần trả bị cáo.

- Cần tịch thu tiêu hủy số Heroin đã thu giữ của bị cáo sau hoàn mẫu của cơ quan giám định.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Lê H phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

1/. Căn cứ vào khoản 1 Điều 194, Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ

luật hình sự năm 1999. Khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê H 2 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/11/2017.

2/. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3/. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 41 Bộ luật hình sự 1999; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật TTHS.

- Trả bị cáo số tiền 75.000đ.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì hoàn mẫu giám định.

(Các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/01/2018 giữa Công an huyện Văn Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang và theo ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử ngày 08/01/2018).

4/. Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Lê H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA, TAND tỉnh HY.
- VKSND tỉnh Hưng Yên.
- CA huyện Văn Giang.
- VKS huyện Văn Giang.
- Chi cục THADS huyện Văn Giang.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tiến Trung

